

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HCM**

Kính gửi :

- Ủy Ban chứng khoán nhà nước,
- Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh.

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tên tổ chức : CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HOÀ BÌNH
2. Mã chứng khoán : **HRC**
3. Địa chỉ trụ sở chính : Ấp 7, xã Hoà Bình, huyện Xuyên Mộc, Bà Rịa - Vũng Tàu
4. Điện thoại : 0254.3872104; Fax : 0254.3873495.

II. NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN :

1. Họ và tên : Nguyễn Chơn Cường.
2. Địa chỉ : Ấp 7, xã Hòa Bình, huyện Xuyên Mộc, Bà Rịa - Vũng Tàu
3. Điện thoại di động: 0982161745; Cơ quan : 0254.3872104.
4. Loại thông tin công bố: Khác.

III. NỘI DUNG CÔNG BỐ THÔNG TIN:

- Tài liệu sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/6/2022 tại đường dẫn <http://horuco.com.vn/vi/quan-he-co-dong.html>.

Chúng tôi cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 30 tháng 6 năm 2022

Người thực hiện công bố thông tin
KẾ TOÁN TRƯỞNG

Đính kèm:

- Các tài liệu;



Nguyễn Chơn Cường

Số: 494/BC-CSHB

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 24 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Phần thứ nhất

BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2021

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Đại dịch Covid-19 đã gây ra những ảnh hưởng toàn diện, sâu rộng đến tất cả các quốc gia trên thế giới và hiện nay vẫn còn diễn biến phức tạp, làm cho nền kinh tế thế giới bị suy thoái, nhiều doanh nghiệp ngưng hoạt động, nhiều nhà máy đóng cửa hoặc thu hẹp sản xuất đã ảnh hưởng đến kinh tế - xã hội toàn cầu; ngành cao su nói chung cũng như Công ty CP cao su Hòa Bình gặp nhiều khó khăn trong chỉ đạo và điều hành kế hoạch SXKD năm 2021;

Bên cạnh những khó khăn chung nêu trên, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2021 Công ty gặp những thuận lợi và khó khăn như sau:

1. Những thuận lợi cơ bản:

- Trong quá trình tổ chức hoạt động, Công ty luôn được sự quan tâm chỉ đạo và hỗ trợ tích cực của Lãnh đạo Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (Tập đoàn), các Ban chuyên môn của Tập đoàn và các cấp chính quyền địa phương đã tạo nhiều điều kiện thuận lợi giúp Công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Cán bộ, công nhân lao động trong công ty luôn phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất, hưởng ứng tích cực các phong trào thi đua, nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn để thực hiện tốt nhiệm vụ đã đề ra trong năm qua.

2. Những khó khăn chủ yếu:

Tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, biến chủng Covid-19 ngày càng nguy hiểm đến nay vẫn chưa kiểm soát, đặc biệt trong đợt dịch thứ 4 tại Việt Nam ảnh hưởng sâu rộng đến tình hình kinh tế chính trị xã hội và đời sống người dân; Công ty phải chấp hành các chủ trương phòng chống dịch như: thực hiện giãn cách xã hội; tổ chức thực hiện “3 tại chỗ” cho nhà máy chế biến; thực hiện “Một cung

đường hai điếm đến” đối với các Đội sản xuất, thậm chí phải ngừng việc; công tác đi lại, vận chuyển mủ cao su, các thiết bị, vật tư... gặp nhiều khó khăn.

Trong năm 2021 Công nhân nghỉ việc nhiều, thiếu hụt lao động. Công ty vận động công nhân nhận thêm phần cây, cạo choàng, làm thêm ngày nghỉ,... Từ đầu năm đến nay có 83 công nhân xin nghỉ việc, chi trả trợ cấp thôi việc với số tiền 856,368 triệu đồng. Công ty đã chủ động thu tuyển thêm lao động nhưng vẫn thiếu lao động, đã ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch sản lượng.

Năng lực vườn cây cao su của Công ty chưa đạt yêu cầu do đất đai, thổ nhưỡng và khí hậu không thuận lợi nên năng suất vườn cây thấp.

Các Dự án liên kết, đầu tư với bên ngoài đều dừng hoạt động làm cho Công ty càng khó khăn hơn về tình hình tài chính

Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh nhưng Ban lãnh đạo công ty đã áp dụng nhiều biện pháp tích cực, thường xuyên tiếp xúc, đối thoại với công nhân, phát động phong trào thi đua lao động sản xuất, có chính sách khen thưởng, động viên kịp thời. Cán bộ, công nhân lao động trong công ty luôn phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất, hưởng ứng tích cực các phong trào thi đua, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn để thực hiện tốt nhiệm vụ đã đề ra trong năm qua.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU NĂM 2021:

1. Về sản xuất:

a. Khai thác:

Diện tích vườn cây khai thác: 2.507,18 ha;

Sản lượng thực hiện: 2.630,874 tấn/KH 2.500 tấn, đạt 105,23% kế hoạch;

Năng suất bình quân: 1,0 tấn/ha.

b. Chế biến:

Trong năm, Công ty chế biến được **6.084** tấn (trong đó chế biến mủ Công ty **2.130** tấn, mủ thu mua **1.369** tấn và gia công **2.585** tấn), đạt **119,3** kế hoạch năm; tăng **961,291** tấn so với cùng kỳ năm trước (trong đó chế biến mủ Công ty giảm **43,322** tấn, mủ thu mua giảm **332,916** tấn và gia công tăng **1.337,529** tấn).

c. Chăm sóc vườn cây KTCB:

Tổng diện tích vườn cây KTCB : 2.179,15 ha; trong đó diện tích chăm sóc bình thường 1.387,61 ha; diện tích chăm sóc kéo dài 533,96 ha, diện tích khoanh vùng ngưng đầu tư 254,85 ha (đất hạng III và IVb cây phát triển kém). Công ty đã tổ chức thực hiện trồng mới năm 2021 với diện tích 274,26 ha, hiện nay sinh trưởng tốt.

d. Diện tích trồng xen cây lâm nghiệp (keo lai, dó bầu):

- Diện tích trồng keo lai độc canh: 106,87 ha;
 - Diện tích trồng xen keo lai trong cao su: 172,71 ha (trồng chu kỳ 2)
- Trồng xen cây dó bầu: Công ty liên kết đầu tư trồng xen cây dó bầu với diện tích 550,2277 ha.

2. Kết quả kinh doanh năm 2021:

- **Thu mua:** 1.906,086 tấn, trong đó mua thành phẩm 504 tấn; đạt 127% kế hoạch năm (KH thu mua 1.500 tấn).

- Tiêu thụ sản phẩm:	4.162,423. tấn
+ Xuất khẩu:	927,36 tấn
+ Nội tiêu:	3.235,063 tấn
- Tổng doanh thu:	215,046 tỷ đồng

Trong đó:

- + Doanh thu cao su : 176,171 tỷ đồng, đạt 119,03% kế hoạch;
(Giá bán bình quân 42.324.217 đồng/tấn)
- + Gia công cao su : 8,738 tỷ đồng, đạt 178,91% kế hoạch;
- + Doanh thu tài chính : 25,089 tỷ đồng, đạt 123,1% kế hoạch;
- + Doanh thu khác : 5,048 tỷ đồng, đạt 330,85% kế hoạch;
- **Lợi nhuận trước thuế** : 22,209 tỷ đồng, đạt 2.220,9% kế hoạch;
(Cao hơn năm trước 12,086 tỷ đồng)
- **Lợi nhuận sau thuế** : 22,072 tỷ đồng, đạt 2.207,2% kế hoạch;
(Cao hơn năm trước 13,102 tỷ đồng)
- **Nộp ngân sách** : 16,612 tỷ đồng, đạt 164,6% kế hoạch.

III. ĐẦU TƯ XDCB:

Đầu tư XDCB trong doanh nghiệp: 24,431 tỷ đồng, đạt 55,5% KH;

Trong đó:

- Xây lắp : 14,175 tỷ đồng, đạt 86,5% kế hoạch;
- Thiết bị : 1,997 tỷ đồng, đạt 91,8% kế hoạch;
- Trả lãi vay tín dụng : 8,259 tỷ đồng, đạt 97,2% kế hoạch.

IV. TÌNH HÌNH THỰC DIỆN CÁC DỰ ÁN:

1. Dự án trồng chuyên cây Dó bầu cây tạo trầm hương:

Tập đoàn đã có văn bản thỏa thuận chủ trương thanh lý cao su để thực hiện phương án hợp tác kinh doanh chuyên cây dó bầu cây tạo trầm hương.



Công ty đã lập Phương án thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất. Phương án đã được các Sở thông qua, hiện nay đang trình UBND Tỉnh phê duyệt.

2. Dự án Cụm Công nghiệp Phước Tân:

Tập đoàn đã có ý kiến chấp thuận đề Công ty làm chủ đầu tư Cụm công nghiệp với diện tích 50 ha, địa điểm: xã Phước Tân. Nguồn gốc đất: lô cao su 64, 65, 74 và lô 75 thuộc Đội SX 3. Công ty đang liên hệ với các đối tác để chọn đơn vị liên kết đầu tư Cụm Công nghiệp và lập hồ sơ trình các cấp phê duyệt.

V. CHĂM LO ĐỜI SỐNG CÔNG NHÂN:

1. Tình hình Lao động:

- Lao động bình quân năm: 587 người
- Thu nhập bình quân chung toàn công ty năm 2021 là 8,57 triệu đồng/người/tháng, trong đó tiền lương bình quân 7,55 triệu đồng/người/tháng.

Ngoài ra, Công ty thực hiện tốt công tác an toàn vệ sinh lao động, tổ chức khám sức khỏe định kỳ, phòng chống dịch bệnh,... Các chế độ chính sách về BHXH, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp được thực hiện đúng quy định.

VI. CÔNG TÁC THANH TRA - BẢO VỆ - QUÂN SỰ:

Năm 2021, Công ty tiếp tục củng cố nâng cao chất lượng của lực lượng bảo vệ, công tác bảo vệ đã được thực hiện khá tốt. Công ty đã áp dụng nhiều biện pháp như tăng cường công tác quản lý, tăng cường trách nhiệm lực lượng bảo vệ, có chế độ trả lương, thưởng phù hợp đối với lực lượng bảo vệ nhằm động viên khuyến khích hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đồng thời, Công ty đã ký kết Quy chế phối hợp với Công an huyện và Công an các xã để bảo vệ tốt tài sản, ngăn chặn tiêu cực, đảm bảo giữ gìn an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Công ty phối hợp với Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh BR-VT, Ban chỉ huy Quân sự huyện Xuyên Mộc và Lữ đoàn 434 thuộc Quân đoàn 4 tổ chức các hoạt động nhằm thực hiện tốt Quy chế phối hợp đã ký kết.

VII. CÔNG TÁC KHÁC

- Năm 2021, Công ty đã thực hiện tốt các đợt vận động đóng góp vào các quỹ như: quỹ Vì người nghèo của tỉnh BR-VT, quỹ phòng chống thiên tai, quỹ phòng chống Covid-19, ủng hộ quỹ Tết vì người nghèo, ủng hộ địa phương tổ chức các hoạt động, ... Tổng số tiền vận động đóng góp ủng hộ là 458,91 triệu đồng;

- Tham gia Liên hoan “Tuyên truyền ca khúc Ngành Cao su Việt Nam” bằng hình thức Video do Tập đoàn tổ chức. Kết quả đạt giải Khuyến khích toàn đoàn;

- Tổ chức thực hiện tốt quy chế dân chủ, quy chế đối thoại tại nơi làm việc. Trong quý I, tổ chức Hội nghị Người lao động các cấp; hàng quý tổ chức đối thoại định kỳ theo quy chế, Ban điều hành và tổ chức Công đoàn thường xuyên gặp gỡ, trực tiếp đối thoại với người lao động ở các đơn vị;

- Thực hiện tốt các quy định về công bố thông tin đối với doanh nghiệp niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán.

ĐÁNH GIÁ CHUNG

Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn trong chỉ đạo và điều hành kế hoạch sản xuất do thực hiện “Mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch Covid-19 vừa SXKD nhưng Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

Việc đầu tư xây dựng cơ bản đã phục vụ thiết thực cho nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Công ty ưu tiên đầu tư các hạng mục cần thiết, quan tâm đến vườn cây, cơ giới hóa nông nghiệp, hệ thống xử lý nước thải Nhà máy, đã góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và đảm bảo vệ sinh môi trường.

Công ty đã tăng cường công tác quản lý, đồng thời phối hợp với các tổ chức đoàn thể tuyên truyền vận động công nhân thực hiện tốt nội quy lao động, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và tích cực trong các phong trào thi đua; phối hợp tích cực với chính quyền địa phương đảm bảo giữ gìn an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Phần thứ hai

MỘT SỐ CHỈ TIÊU VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2022

I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2022

Căn cứ năng lực vườn cây, tình hình tiêu thụ mủ cao su và định hướng của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, Công ty xây dựng kế hoạch SXKD năm 2022 với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1. Chỉ tiêu khối lượng:

1.1 Diện tích:

- Diện tích cao su:	4.956,41 ha
+ Diện tích cao su KTCB:	2.359,04 ha
+ Diện tích tái canh:	0,00 ha
+ Diện tích cao su khai thác:	2.597,37 ha



- Diện tích chuyển đổi cây trồng khác :	654,11 ha
1.2 Năng suất:	1,00 tấn/ha
1.3 Sản lượng cao su:	3.800 tấn
- Cao su tự khai thác:	2.600 tấn
- Cao su thu mua:	1.200 tấn
1.4 Chế biến:	5.500 tấn
- Chế biến cao su tự khai thác:	2.200 tấn
- Chế biến cao su thu mua:	1.200 tấn
- Gia công:	2.100 tấn
1.5 Tiêu thụ:	3.800 tấn
- Xuất khẩu:	500 tấn
- Nội tiêu:	3.300 tấn
2. Chỉ tiêu giá trị:	
2.1 Tổng doanh thu:	171.488 triệu đồng
- Sản xuất kinh doanh cao su:	144.400 triệu đồng
+ Doanh thu cao su tự khai thác:	98.800 triệu đồng
+ Doanh thu cao su thu mua:	45.600 triệu đồng
- Sản xuất kinh doanh khác (gia công,...):	6.838 triệu đồng
- Hoạt động tài chính:	18.255 triệu đồng
- Hoạt động khác:	1.995 triệu đồng
2.2 Lợi nhuận trước thuế:	6.627 triệu đồng
2.3 Lợi nhuận sau thuế:	6.290 triệu đồng
2.4 Nộp ngân sách:	12.578 triệu đồng
3. Chỉ tiêu đầu tư:	
3.1 Tổng nhu cầu vốn:	36.090 triệu đồng
- Vốn đầu tư XDCCB:	15.196 triệu đồng
+ Xây lắp:	3.881 triệu đồng
+ Thiết bị:	2.025 triệu đồng
+ Kiến thiết cơ bản khác	1.750 triệu đồng
+ Trả lãi vay XDCCB:	7.540 triệu đồng
- Trả nợ gốc vay dài hạn ngân hàng:	20.894 triệu đồng
3.2 Nguồn vốn:	36.090 triệu đồng
- Vốn chủ sở hữu:	29.407 triệu đồng
- Vốn vay:	6.683 triệu đồng

II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2022:

Để hoàn thành kế hoạch năm 2022, Công ty cần thực hiện tốt các giải pháp chủ yếu như sau:

Thứ nhất, Phát huy tinh thần đoàn kết nội bộ, tạo sự thống nhất cao trong toàn Công ty; phát huy trách nhiệm, vai trò người đứng đầu là động lực để vượt qua khó khăn hoàn thành kế hoạch.

Thứ hai, Thực hiện nghiêm túc Quy chế dân chủ ở cơ sở, thường xuyên tổ chức đối thoại với người lao động, nắm chắc tâm tư nguyện vọng và những thắc mắc của CNLĐ để kịp thời giải đáp, thông tin và giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh trong sản xuất, chăm lo đời sống người lao động tạo sự thống nhất, cảm thông, chia sẻ trên tinh thần cầu thị, lắng nghe và xây dựng.

Thứ ba, Tăng cường quản lý, tổ chức SX và tiếp tục thực hiện giải pháp linh hoạt cho từng đơn vị (trên cơ sở có ý kiến của Ban QLKT Tập đoàn) trên vườn cây khai thác và vườn cây KTCB nhằm thích nghi và ứng phó với các khó khăn trong SX, có giải pháp phù hợp để giải quyết tình trạng thiếu lao động vườn cây.

Tăng cường củng cố và nâng cao trách nhiệm của công nhân bảo vệ sản phẩm, đồng thời làm tốt công tác phối hợp với chính quyền địa phương thông qua Quy chế phối hợp để đảm bảo đẩy lùi các hiện tượng tiêu cực, nhất là hạn chế mua bán mù cao su trái phép trên địa bàn.

Tăng cường các giải pháp linh hoạt về công tác thu mua để tăng doanh thu, xây dựng giá thành chế biến hợp lý để thu hút gia công, tăng thu nhập cho công nhân, kiểm tra và quản lý chặt chẽ chất lượng các sản phẩm trên tinh thần đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa theo quy định và phù hợp với nhu cầu của khách hàng và đảm bảo giá bán đạt cao nhất.

Thứ tư, Quản lý chặt chẽ và sử dụng đất đai đang quản lý có hiệu quả, Nâng cao hiệu quả sử dụng đất bằng việc trình các cấp có thẩm quyền chấp thuận cho thực hiện các dự án chuyển đổi từ đất trồng cây cao su qua cây trồng khác, các dự án cụm công nghiệp theo đúng trình tự quy định;

Thứ năm, Phát động phong trào thi đua sôi nổi, rộng khắp trong toàn Công ty. Thời gian phát động thi đua sớm, đa dạng các hình thức thi đua như: thường vượt sản lượng; thường vượt tỷ lệ cao, thường thi đua nước rút; thường công tác điều hành quản lý, ... Từ phong trào thi đua đã động viên kịp thời người lao động, góp phần quan trọng vào thành tích của Công ty trong năm 2022.

Thứ sáu, Xây dựng các giải pháp tiết kiệm chi phí thiết thực, phù hợp với tình hình thực tế của Công ty ngay từ đầu năm để hạ giá thành, nâng cao hiệu quả SXKD,

nâng cao tiền lương, thu nhập cho người lao động; bảo toàn và sử dụng vốn có hiệu quả.

Trên đây là Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của Công ty CP cao su Hòa Bình./.

Kính báo cáo lãnh đạo các cấp và toàn thể cổ đông của Công ty./*copy*

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BKS Công ty;
- Lưu: VT, TCHC.*copy*

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
PHỤ TRÁCH ĐIỀU HÀNH**



Nguyễn Văn Quang
Nguyễn Văn Quang

Số: 495/BC-HĐQTCSHB

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 24 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021, kế hoạch hoạt động năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

I. SƠ LƯỢC VỀ CÔNG TY:

- Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HOÀ BÌNH**
- Mã chứng khoán : HRC
- Vốn Điều lệ : **302.066.220.000** đồng, tương ứng **30.206.622** CP.
- Diện tích cao su **4.793,2** ha (trong đó : cao su khai thác 2.507,18 ha, cao su KTCB 2.179,15 ha); diện tích keo lai độc canh : **106,87** ha.
- Lao động bình quân sử dụng: **613** người, trong đó lao động gián tiếp: 91 người;
- Cơ cấu tổ chức quản lý : HĐQT **4** người, Ban điều hành **2** người, **6** đội sản xuất, **1** nhà máy chế biến cao su và **6** phòng nghiệp vụ.
- Tổng số cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng ngày 21/3/2022 để tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 là **662** cổ đông, trong đó:
 - + Cổ đông Nhà nước sở hữu **16.632.000** CP , tỷ lệ **55,06%**;
 - + Các tổ chức và cá nhân khác trong nước: **521** cổ đông, sở hữu **13.378.640** CP, tỷ lệ **44,29 %**;
 - + Các tổ chức và cá nhân nước ngoài: **140** cổ đông, sở hữu **195.982** CP, tỷ lệ **0,65%**.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021:

Căn cứ quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 các nội dung như sau:

1. Các quyết định quan trọng của Hội đồng quản trị trong năm 2021:

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị công ty đã tổ chức họp định kỳ hàng quý **04** lần và tổ chức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản **27** lần.

Nội dung chủ yếu các Nghị quyết HĐQT Công ty ban hành để thực hiện như sau:

1.1. Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty :

- Quyết định các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch hàng quý phù hợp điều kiện thực tế và tình hình tiêu thụ mủ cao su.
- Quyết định khuyến khích sản xuất : Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết về việc khen thưởng để thưởng các tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2021 và tổ chức chăm lo đời sống công nhân lao động.



Chữ ký

- Do khó khăn về tài chính, Hội đồng quản trị đã quyết định phê duyệt hạn mức vay vốn ngân hàng để chăm sóc cao su kiến thiết cơ bản và vay vốn kinh doanh.

- Các đối tác trong Hợp đồng hợp tác kinh doanh không đủ nguồn lực và điều kiện để thực hiện, Hội đồng quản trị đã thống nhất thanh lý Hợp đồng với 02 đối tác: Công ty CP Becamex và Công ty cổ phần Janbee.

- Phê duyệt Dự án tái canh trồng mới vườn cây cao su giai đoạn 2021-2025.

1.2. Quyết định về nhân sự quản lý, điều hành:

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị công ty đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định về nhân sự người quản lý, điều hành công ty như sau :

- Miễn nhiệm Tổng Giám đốc Công ty đối với bà Võ Thị Thuý xin nghỉ việc theo nguyện vọng cá nhân, đồng thời phân công phụ trách điều hành Công ty đối với ông Nguyễn Văn Quang - phó Tổng Giám đốc.

- Ngoài ra, Hội đồng quản trị đã ban hành các nghị quyết về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý như sau :

+ Miễn nhiệm chức vụ Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, Thư ký Hội đồng quản trị, người được uỷ quyền công bố thông tin, người phụ trách quản trị Công ty đối với ông Bàn Mạnh Đức, lý do: xin thôi việc theo nguyện vọng cá nhân; đồng thời bổ nhiệm chức vụ trưởng phòng Tổ chức – Hành chính đối với ông Hồ Công Dũng; bổ nhiệm ông Nguyễn Hữu Nghĩa làm thư ký Hội đồng quản trị kiêm Người phụ trách quản trị Công ty và thống nhất bố trí ông Nguyễn Chơn Cường làm người được uỷ quyền công bố thông tin của Công ty thay ông Bàn Mạnh Đức.

+ Điều động và bổ nhiệm ông Lê Văn Hà - từ Trưởng phòng Quản lý chất lượng sang Giám đốc Nhà máy chế biến.

+ Điều động và bổ nhiệm ông Vũ Anh Tuấn - từ phó Giám đốc Nhà máy chế biến sang phó Trưởng phòng Quản lý chất lượng.

Công ty đã thực hiện công bố thông tin về các Nghị quyết và Quyết định nêu trên.

1.3. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã uỷ quyền Hội đồng quản trị lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán độc lập được sự chấp thuận của Nhà nước thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty. Hội đồng quản trị đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2021 của Công ty cổ phần Cao su Hoà Bình.

Hội đồng quản trị đã tiến hành xem xét và nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty cổ phần cao su Hoà Bình; nội dung Báo cáo tài chính năm 2021 đã được công bố thông tin đúng quy định.

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý Công ty:

- Hội đồng quản trị công ty tổ chức họp định kỳ hàng quý, thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý trước, thảo luận và thống nhất kế hoạch quý sau; qua đó đánh giá tình hình quản lý, điều hành của Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và các cán bộ chủ chốt công ty.

- Chủ tịch và các thành viên HĐQT tham dự các cuộc họp giao ban hàng tháng do Tổng Giám đốc công ty mời. Thông qua các cuộc họp giao ban đóng góp ý kiến và chỉ đạo về thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, công việc điều hành của Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý công ty.

- Tổ chức, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ Báo cáo tài chính quý, soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm theo quy định.

- Nắm bắt tình hình khai thác sản lượng, chế biến cao su, công tác tái canh, trồng mới và chăm sóc cao su kiến thiết cơ bản để chỉ đạo kịp thời công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc.

- Theo dõi, chỉ đạo mua bán cao su phù hợp tình hình giá cả thị trường cao su trong nước và thế giới.

- Chỉ đạo sát sao công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong giai đoạn bùng phát với mục tiêu vừa chống dịch, vừa phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội. Chăm lo cho người lao động trong giai đoạn cách ly phòng, chống dịch, chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các chế độ chính sách cho người lao động theo đúng quy định của Nhà nước.

- Thường xuyên chỉ đạo công tác quản lý đất đai và tăng cường hiệu quả sử dụng đất tại Công ty, nhằm tăng doanh thu và giảm chi phí thuê đất để đạt được lợi nhuận kế hoạch.

Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành công ty

Hội đồng quản trị đánh giá cao sự nỗ lực trong quản lý điều hành, đã tìm mọi biện pháp để tăng cường nguồn doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh chính và hoạt động thu mua, gia công, góp phần nâng cao thu nhập cho người lao động của Ban Điều hành cùng lãnh đạo các đơn vị. Ban điều hành đã tổ chức đối thoại với người lao động bằng nhiều hình thức, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của người lao động, biết lắng nghe ý kiến đóng góp của người lao động, từ đó có những chính sách điều hành phù hợp, đạt hiệu quả.

Ban Điều hành đã thực hiện đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị Công ty. Đã phát huy năng lực và mang lại tối đa hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Có sự linh hoạt trong việc điều hành sản xuất trong tình hình khó khăn do dịch bệnh Covid-19.

Trong quá trình điều hành sản xuất, Ban điều hành Công ty đã luôn nhận được sự hỗ trợ của Hội đồng quản trị. Ban điều hành duy trì thường xuyên lịch họp giao ban hàng tháng. Nội dung cuộc họp tập trung vào kiểm điểm kết quả thực hiện và đề ra kế hoạch phương hướng của tháng tiếp theo, giải quyết vướng mắc khó khăn cho từng đơn vị trực thuộc, xử lý và đưa ra các biện pháp giải quyết kịp thời. Hội đồng quản trị cũng đã được mời dự họp để tham gia góp ý, chỉ đạo điều hành nhằm thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch được giao.

35006
 CÔNG
 ĐỒ PH
 CAO
 OÀ B
 CT.B

3. Các Thành viên Hội đồng quản trị.

- Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các Tiểu Ban nhưng có phân công trách nhiệm các thành viên phụ trách từng lĩnh vực.

- Các thành viên Hội đồng quản trị được phân công phụ trách các lĩnh vực thể hiện được trách nhiệm thông qua công tác giám sát, khảo sát, nắm bắt thông tin, chế độ báo cáo,...

- Thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoạt động theo sự phân công trong Hội đồng quản trị, Giám sát tình hình nhân sự, tiền lương, thưởng, lĩnh vực kinh doanh, theo dõi thị trường chứng khoán.

III. ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022:

Tình hình kinh tế thế giới năm 2022 vẫn còn diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều khó khăn thách thức. Hoạt động thương mại quốc tế chịu ảnh hưởng bởi chiến tranh Nga - Ukraina và dịch bệnh Covid-19 với biến thể mới vẫn nhiều nguy cơ rủi ro.

Tình trạng thiếu lao động, năng suất vườn cây thấp, bệnh hại vườn cây khai thác, tình hình mất cấp mù... là những nguyên nhân làm ảnh hưởng đến sản lượng khai thác, doanh thu và lợi nhuận của Công ty.

Hội đồng quản trị công ty định hướng kế hoạch hoạt động năm 2022 như sau :

1. Các nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Xây dựng kế hoạch, giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế của năm 2021; bám sát Nghị quyết của Đại hội cổ đông để chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2022 linh hoạt và phù hợp với tình hình thực tế. Chỉ đạo BĐH có giải pháp cụ thể, quyết liệt triển khai thực hiện hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch SXKD, đặc biệt là trong tình hình Công ty đang gặp nhiều khó khăn về tình trạng thiếu lao động và chi phí nguyên vật liệu tăng cao.

1.2. Chú trọng công tác bảo vệ và nâng cao chất lượng sản phẩm; Tiếp tục tìm kiếm mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm với giá bán tốt nhất;

1.3. Tiếp tục quan hệ với chính quyền địa phương các cấp để có sự đồng thuận về công tác quy hoạch và phương án sử dụng đất, đây là tiền đề triển khai các dự án, ngành nghề phù hợp điều kiện của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;

1.4. Sớm hoàn thiện công tác tái cơ cấu và chuyển đổi mô hình hoạt động của công ty khi Tập đoàn phê duyệt;

1.5. Tiếp tục giải quyết các tồn đọng về công tác tài chính, hoàn thiện công tác sắp xếp bàn giao những diện tích đất không còn sử dụng về địa phương theo quy định.

1.6. Tăng cường công tác chăm lo đời sống cho người lao động và đảm bảo quyền lợi của cổ đông;

2. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu:

Căn cứ năng lực vườn cây và định hướng của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, Hội đồng quản trị công ty xây dựng kế hoạch năm 2022 với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau :

- Sản lượng khai thác:	2.600 tấn
- Sản lượng chế biến :	5.500 tấn
- Sản lượng thu mua :	1.200 tấn
- Sản lượng cao su tiêu thụ:	3.800 tấn
- Tổng doanh thu:	171.488 triệu đồng

(Trong đó doanh thu cao su: 144. 400 triệu đồng)

- Lợi nhuận trước thuế:	6.627 triệu đồng
- Thu nhập bình quân (người/tháng):	6,692 triệu đồng
- Chia cổ tức tối thiểu bằng 3% vốn điều lệ;	

3. Một số giải pháp chủ yếu:

Để thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty, HĐQT sẽ ban hành các Nghị quyết chỉ đạo Ban điều hành tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế của những năm trước và đề ra những biện pháp phù hợp với tình hình mới, cụ thể như sau:

3.1. Công tác quản lý kế hoạch, kinh doanh

- Tập trung mọi nguồn lực để triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng doanh thu và hiệu quả kinh doanh. Đổi mới công tác quản lý và chỉ đạo sản xuất; phân công nhiệm vụ cụ thể cho người đứng đầu các cấp, cương quyết xử lý các cá nhân, tổ chức không hoàn thành nhiệm vụ.

- Chú trọng công tác kiểm tra và bảo quản sản phẩm với chất lượng tốt nhất, củng cố, xây dựng hình ảnh, thương hiệu của Công ty và tìm kiếm đối tác để mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm trong năm 2022 và những năm tới.

- Chủ động và thường xuyên quan tâm đến công tác kỹ thuật, tăng cường ứng dụng công nghệ mới để tăng năng suất vườn cây nhằm gia tăng sản lượng và chất lượng sản phẩm.

- Xây dựng kế hoạch hợp tác đầu tư với các đối tác để thực hiện các dự án chuyển đổi mục đích sử dụng đất phù hợp;

- Chủ động xây dựng phương án tổ chức sản xuất phù hợp và linh hoạt trong trạng thái dịch bệnh Covid – 19 có thể diễn biến phức tạp do biến chủng mới.

3.2. Công tác tài chính

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý tài chính, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn để đáp ứng tốt nhất cho SXKD, đảm bảo kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu.

- Tích cực phối hợp công tác giữa các bộ phận trong Công ty nhằm kịp thời kiểm soát chi phí SXKD, đặc biệt là công tác quản lý chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm, Hạn chế các yếu tố gây tăng chi phí để giảm giá thành sản phẩm. Triển khai có hiệu quả hơn chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty.

- Chú trọng hàng đầu công tác quản lý hàng tồn kho, Hạn chế thấp nhất tỷ lệ sản phẩm hỏng, kém chất lượng, chủ động tham mưu xử lý hàng mất phẩm chất, kịp thời thu hồi vốn phục vụ SXKD.

- Chủ động quản trị rủi ro trong công tác tài chính, giảm dần các khoản nợ xấu, nợ khó đòi gây ứ đọng vốn.

- Có giải pháp phù hợp để trả nợ dài hạn ngân hàng trong thời gian sớm nhất; Tiếp tục nghiên cứu thoái vốn tại các đơn vị kém hiệu quả và không phù hợp theo đúng quy định của nhà nước;

3.3. Công tác quản trị doanh nghiệp

- Thực hiện có hiệu quả Đề án tái cơ cấu Công ty bằng các giải pháp đồng bộ như sắp xếp mô hình tổ chức hoạt động tinh gọn, hiệu quả; Từng bước rà soát và xây dựng định biên lao động theo vị trí việc làm, sắp xếp lao động hợp lý theo hướng: giảm lao động bổ trợ, lao động gián tiếp, tăng năng suất lao động.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực tại chỗ của Công ty trong năm 2022 và các năm tiếp theo. Hạn chế công tác tuyển dụng, tạo môi trường làm việc tốt, ổn định việc làm và gia tăng thu nhập cho người lao động, tạo chính sách thu hút lao động trực tiếp có trình độ tay nghề cao gắn bó với Công ty hơn.

- Chi đạo tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật.

- Khẩn trương rà soát, sửa đổi hoàn thiện để ban hành hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật của Công ty (đặc biệt là định mức nguyên vật liệu, nhân công, máy móc thiết bị phục vụ sản xuất).

- Áp dụng tốt phần mềm trong quản trị của Công ty đảm bảo khoa học, hiệu quả, kịp thời phục vụ tốt cho SXKD.

- Tiếp tục liên hệ với Tập đoàn Công nghiệp Cao su và các cơ quan quản lý Nhà nước tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty như: ứng trước tiền bán hàng, thoái vốn các dự án đã đầu tư bên ngoài công ty để trả nợ ngân hàng và đầu tư các dự án trong Công ty; việc tính tiền thuê đất; ...

- Tích cực làm việc với các cấp chính quyền của huyện, tỉnh để được phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch sử dụng đất đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2021 và định hướng kế hoạch năm 2022.

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty. / *[Signature]*

Nơi nhận :

- Như trên;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu: VT, TC-HC. *[Signature]*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *[Signature]*
CHỦ TỊCH



[Signature]
Trần Khắc Chung

Số : 496/BC-CSHB

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 24 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO
Tài chính kiểm toán năm 2021 Công ty CP cao su Hoà Bình

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

I. Những ảnh hưởng quan trọng đến tình hình tài chính năm 2021:

- Năm 2021 thị trường cao su có thuận lợi hơn các năm trước, nhu cầu tiêu thụ cao su của thế giới tăng, giá cao su tăng đã giúp Công ty có kết quả kinh doanh tăng cao so với kế hoạch đề ra;

- Đại dịch Covid-19 đã gây ra những ảnh hưởng toàn diện, sâu rộng đến tất cả các quốc gia trên thế giới và Công ty nói riêng, đến nay dịch Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp. Trong năm 2021, Công ty phát sinh thêm chi phí liên quan công tác phòng chống dịch làm ảnh hưởng ít nhiều đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tình hình công nhân nghỉ việc nhiều, có xu hướng chuyển dịch sang khu vực công nghiệp, dịch vụ, Công ty gặp khó khăn trong việc bố trí lao động để cạo mù hết diện tích vườn cây khai thác;

Năng lực vườn cây cao su của Công ty chưa đạt yêu cầu do đất đai, thổ nhưỡng và khí hậu không thuận lợi nên năng suất vườn cây thấp;

Các Dự án liên kết, đầu tư với bên ngoài đều dừng hoạt động làm cho Công ty càng khó khăn hơn về tình hình tài chính.

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021.

- Sản lượng cao su khai thác : 2.630,874 tấn, đạt: 105,23% kế hoạch,

- Sản lượng cao su thu mua : 1.906,086 tấn, đạt: 127,07% kế hoạch;

- Sản lượng cao su tiêu thụ : 4.202,743 tấn, đạt: 105,07% kế hoạch.

* Tổng doanh thu: 214.877 triệu đồng, đạt: 122,9 % kế hoạch (trong đó: doanh thu cao su: 176.171 triệu đồng, đạt: 119,03 % KH). Tổng doanh thu thấp hơn năm trước: 9.126 triệu đồng, tương ứng tăng 4%.

* Lợi nhuận trước thuế: 22.209 triệu đồng, đạt: 2.220,92% kế hoạch năm, cao hơn năm trước: 12.086 triệu đồng, tương ứng tăng: 119,3%.

* Lợi nhuận sau thuế: 22.072 triệu đồng, đạt: 2.207,2% kế hoạch năm, cao hơn năm trước 13.102 triệu đồng, tương ứng tăng: 146%.

III. Đầu tư Xây dựng cơ bản và đầu tư tài chính :

1. Đầu tư XDCB : 24.431 triệu đồng, đạt: 55,5% kế hoạch ;

- Xây lắp : 14.175 triệu đồng, đạt: 86,5% kế hoạch ;

- Thiết bị : 1.997 triệu đồng, đạt: 91,8% kế hoạch ;

- Trả lãi vay tín dụng : 8.259 triệu đồng, đạt: 97,2% kế hoạch .

2. Đầu tư tài chính dài hạn ngoài doanh nghiệp :



Handwritten signature

Trong năm 2021, Công ty không góp vốn đầu tư ngoài doanh nghiệp. Tổng vốn đầu tư tài chính ngoài doanh nghiệp hiện nay là 238.505. triệu đồng, trong đó:

- Công ty cổ phần cao su Lai Châu: 31.162.030.000 đồng
- Công ty CP Xây dựng - Cao su Đồng Nai : 2.492.600.000 đồng
- Góp vốn Công ty CP địa ốc MB : 600.000.000 đồng
- Công ty cổ phần cao su Bà Rịa - Kampong Thom : 95.000.000.000 đồng
- Công ty cổ phần cao su Việt Lào: 109.250.000.000 đồng

Các khoản đầu tư vào Công ty CP cao su Bà Rịa-Kampong Thom và Công ty CP cao su Việt Lào mang lại hiệu quả cao. Trong năm 2021, thu cổ tức Công ty CP cao su Bà Rịa: 6,18 tỷ đồng (Cổ tức năm 2020: 0,5%, tạm ứng cổ tức năm 2021: 6%); Công ty CP cao su Việt Lào: 16,56 tỷ đồng (Cổ tức năm 2020: 8,16%, tạm ứng cổ tức năm 2021: 7%)

Công ty đã báo cáo và trình HĐQT Tập đoàn về việc thoái vốn các dự án đầu tư bên ngoài để giảm áp lực vay vốn ngân hàng và có nguồn đầu tư các dự án tại Công ty.

IV. Tình hình tài sản và nguồn vốn của Công ty tại ngày 31/12/2021:

- Tổng tài sản: 847.791 triệu đồng, so với đầu năm giảm: 215.611 triệu đồng; trong đó : Tài sản ngắn hạn: 82.670 triệu đồng (tỷ lệ: 9,7% so với tổng tài sản), tài sản dài hạn: 765.122 triệu đồng (tỷ lệ: 90,3% so với tổng tài sản);

- Tổng nguồn vốn: 847.791 triệu đồng, so với đầu năm giảm 215.611 triệu đồng; trong đó: nợ phải trả: 296.750 triệu đồng (tỷ lệ 35,0% so với tổng nguồn vốn), nguồn vốn chủ sở hữu: 551.041 triệu đồng (tỷ lệ 65,0% so với tổng nguồn vốn).

Giá trị sổ sách kế toán tại thời điểm ngày 31/12/2021 đạt: 28.066 đồng/cổ phiếu, thấp hơn năm trước: 7.138 đồng/cổ phiếu.

V. Tiền lương và thù lao của từng thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, các phó TGD, Trưởng Ban KS chuyên trách:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	QUỸ TIỀN LƯƠNG, QUỸ THÙ LAO THỰC HIỆN	GHI CHÚ
I.	NQL chuyên trách		1.369.888.674	
1	Nguyễn Văn Quang	P.TGD PT ĐH	297.011.998	
2	Vũ Quang Khải	P.TGD	281.303.417	
3	Võ Văn Tuấn	TV. HĐQT	281.392.238	
4	Trần Minh Đợi	TB Kiểm soát	274.732.216	
5	Nguyễn Chơn Cường	Kế toán trưởng	235.448.805	
II.	Thù lao NQL không chuyên trách		163.200.000	
1	Trần Khắc Chung	CT. HĐQT	36.000.000	
2	Bùi Phước Tiên	TV. HĐQT	12.000.000	6 tháng
3	Nguyễn Hoàng Nam	TV. HĐQT	24.000.000	
4	Nguyễn Cửu Tuệ	TV. HĐQT	12.000.000	6 tháng

5	Võ Bảo	TV. HĐQT	12.000.000	6 tháng
6	Hoàng Quốc Hưng	TV. BKS	18.000.000	
7	Huỳnh Thị Ngọc Thu	TV. BKS	18.000.000	
8	Bộ phận giúp việc		31.200.000	
	Tổng cộng		1.533.088.674	

Ông Trần Minh Đợi Trưởng Ban Kiểm soát kiêm chủ tịch Công đoàn Công ty nên tiền lương thực hiện nêu trên đã bao gồm tiền lương Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách và tiền lương kiêm nhiệm.

VI. Các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả kinh doanh năm 2021:

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu đạt: 10,2%; cao hơn năm trước 6,2%;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản đạt: 2,6%; cao hơn năm trước: 1,8%;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân: 4,06%; cao hơn năm trước 2,38%;
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) 731 đồng, cao hơn năm trước 434 đồng, tương ứng cao hơn 146,1%.

VII. Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán gồm có: Bảng cân đối kế toán tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 của Công ty đã được công bố thông tin theo quy định.

Ý kiến của Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam - Đơn vị kiểm toán độc lập như sau :

“ Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. ”

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định././.

Nơi nhận :

- Như trên;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu : VT, TCHC.

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
PHỤ TRÁCH ĐIỀU HÀNH**



Nguyễn Văn Quang



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VN
CÔNG TY CP CAO SU HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 09 /BC-BKSCSHB

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 20 tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO

Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được thông qua tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XIV ngày 17/6/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, có hiệu lực kể từ ngày 15/02/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cao su Hòa Bình được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 522/NQ-CSHB ngày 24 tháng 6 năm 2021;

Ban kiểm soát Công ty cổ phần cao su Hòa Bình Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát; kết quả giám sát tình hình hoạt động, tài chính của Công ty; kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty; đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cổ đông trong năm 2021 như sau:

1. Hoạt động của Ban kiểm soát

- Ban kiểm soát duy trì tốt các hoạt động và chế độ sinh hoạt theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

Ban kiểm soát cử thành viên tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị về đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh hàng quý; tham gia ý kiến, đưa ra kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty trong năm.

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị và thực hiện Quy chế quản lý tài chính.

- Thẩm tra Báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng và năm .

- Trình thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 tại phiên họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2021.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty

- Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đã ban hành đúng trình tự, thủ tục theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, đúng định hướng phát triển Công ty. Các cuộc



họp Hội đồng quản trị đều triệu tập các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và có tham dự của Ban kiểm soát, Trưởng các phòng chức năng Công ty. Những cuộc họp lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo đúng trình tự, đúng quy chế và phù hợp với Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị tổ chức, duy trì đều đặn các buổi họp thường kỳ bằng hình thức tập trung, chủ yếu bàn về việc thực hiện các chỉ tiêu của kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý và năm, chiến lược phát triển của Công ty, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, thống nhất để ban hành các Nghị quyết, Quyết định, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền trên cơ sở tuân thủ pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Ban Tổng giám đốc duy trì thường xuyên lịch họp giao ban hàng tháng, thành phần tham dự gồm Ban Tổng giám đốc, Trưởng phó các phòng ban chức năng, Ban điều hành 6 Đội sản xuất, Giám đốc Nhà máy chế biến và đại diện Công đoàn, Đoàn thanh niên, đồng thời mời Ban kiểm soát tham dự. Nội dung cuộc họp tập trung vào báo cáo kết quả thực hiện trong tháng trước và đề ra nhiệm vụ, kế hoạch của tháng tiếp theo, giải quyết tháo gỡ vướng mắc khó khăn cho từng đơn vị trực thuộc, xử lý kịp thời và đưa ra các biện pháp giải quyết ngay trong cuộc họp;

- Ban Tổng giám đốc căn cứ Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, triển khai nhiệm vụ một cách kịp thời, ứng xử linh hoạt để đạt kết quả cao nhất, áp dụng nhiều biện pháp tích cực, định kỳ tổ chức đối thoại với người lao động, tuyên truyền giải thích tình hình sản xuất kinh doanh trong điều kiện khó khăn hiện nay để người lao động cùng chia sẻ.

3. Kết quả sản xuất kinh doanh

Ban Kiểm soát thống nhất với các chỉ tiêu trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 của Công ty. Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh, nhất là dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, đặc biệt trong đợt dịch thứ 4 tại Việt Nam ảnh hưởng sâu rộng đến tình hình kinh tế chính trị xã hội và đời sống người dân; Công ty phải chấp hành các chủ trương phòng chống dịch như: thực hiện giãn cách xã hội; tổ chức thực hiện “3 tại chỗ” cho nhà máy chế biến; thực hiện “Một cung đường hai điểm đến” đối với các Đội sản xuất, thậm chí phải ngừng việc. Nhưng Ban lãnh đạo Công ty đã áp dụng nhiều biện pháp tích cực, thường xuyên tiếp xúc, đối thoại với công nhân, phát động phong trào thi đua lao động sản xuất, có chính sách khen thưởng, động viên kịp thời. Cán bộ, công nhân lao động trong Công ty luôn phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất, hưởng ứng tích cực các phong trào thi đua, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn để thực hiện tốt nhiệm vụ đã đề ra trong năm, cụ thể:

• Kết quả sản xuất năm 2021

- **Khai thác:** Sản lượng thực hiện: 2.630,874 tấn, đạt 105,23% kế hoạch.
- **Chế biến:** Sản lượng thực hiện: 6.120,680 tấn, đạt 120% kế hoạch.

• **Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021**

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	184.909.291.311	188.718.692.588
2. Giá vốn hàng bán	156.006.174.669	178.998.000.441
3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	28.903.116.642	9.515.996.851
4. Doanh thu hoạt động tài chính	25.089.615.389	26.869.665.418
5. Chi phí tài chính	15.771.181.759	17.265.107.672
<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	<i>15.518.977.549</i>	<i>16.769.243.531</i>
6. Chi phí bán hàng	3.198.873.416	3.825.830.403
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	16.749.928.678	12.301.303.229
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	18.272.748.178	2.993.420.965
9. Thu nhập khác	4.878.141.838	8.413.712.054
10. Chi phí khác	941.680.304	1.284.353.723
11. Lợi nhuận khác	3.936.461.534	7.129.358.331
12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	22.209.209.712	10.122.779.296
13. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	137.590.361	1.152.647.629
14. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	22.071.619.351	8.970.131.667
15. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	731	21

• **Kết quả tiền lương và thu nhập của người lao động năm 2021**

Trước tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp gây ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của Ngành, đơn vị; Lãnh đạo Công ty đã chỉ đạo, điều hành linh hoạt vừa chống dịch, vừa phát triển sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội, chăm lo tốt đời sống cho người lao động.

- Thu nhập bình quân chung toàn Công ty năm 2021 là **8,57** triệu đồng/người/tháng, trong đó tiền lương bình quân **7,55** triệu đồng/người/tháng.

- Ngoài tiền lương, Công ty trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi để thưởng cho công nhân vượt sản lượng hàng tháng; thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong khai thác, bảo vệ sản phẩm và thường xuyên quan tâm tổ chức chăm lo đời sống công nhân lao động.

4. Kết quả thẩm định tài chính

- Hệ thống kế toán, các chính sách kế toán áp dụng và việc trình bày Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty là phù hợp với chế độ kế toán áp dụng cho doanh nghiệp theo quy định hiện hành và các quy định pháp lý liên quan. Các chính sách và phương pháp kế toán được Công ty áp dụng nhất quán.

- Các chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ được thuyết minh rõ ràng với cơ sở tính toán, số liệu chi tiết đầy đủ trên Thuyết minh Báo cáo tài chính. Trên cơ sở kiểm tra, đối chiếu số

liệu trên số kế toán chi tiết và các thuyết minh trên Báo cáo tài chính được xác định hợp lý và phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty.

- Công tác quản trị tài chính luôn được theo dõi, thực hiện đúng nguyên tắc, quy định hiện hành của Nhà nước như: xây dựng kế hoạch tài chính trung hạn và dài hạn nhằm đảm bảo nguồn tài chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển của Công ty quản lý tiền vốn, tài sản, giấy tờ có giá trị, thực hiện chế độ tài chính theo quy định của nhà nước. Cấp phát vật tư, hàng hóa phục vụ sản xuất, chi trả cho khách hàng cũng như chi trả các chế độ cho người lao động luôn kịp thời, quản lý kho hàng, kho quỹ theo đúng quy định, từ đó không có tình trạng thiếu hụt hay mất mát. Cuối kỳ có đối chiếu công nợ, hướng dẫn và tổ chức kiểm kê tài sản.

- Rà soát các khuyến nghị của đơn vị kiểm toán độc lập, cùng với kết quả kiểm tra thẩm định, Ban Kiểm soát chưa phát hiện sai lệch mang tính trọng yếu.

• **Một số chỉ tiêu đánh giá khái quát thực trạng tài chính năm 2021 của Công ty (trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán)**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm nay	Năm trước
Cơ cấu tài sản			
Tài sản ngắn hạn/Tổng số tài sản	%	9,75	28,72
Tài sản dài hạn/Tổng số tài sản	%	90,25	71,28
Cơ cấu nguồn vốn			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	35,01	49,47
Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	64,99	50,53
Khả năng thanh toán			
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	0,54	0,84
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,87	0,78

5. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cổ đông

- Việc phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát được thực hiện hiệu quả. Các phòng chức năng Công ty đã tích cực phối hợp, cung cấp đầy đủ tài liệu theo yêu cầu, giúp Ban kiểm soát hoạt động ngày càng hoàn thiện và đạt kết quả tốt.

- Năm 2021 Ban kiểm soát không nhận được bất cứ yêu cầu nào của các cổ đông về hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.

- Ban kiểm soát tự kiểm điểm đã hoàn thành nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty. Có được kết quả, ngoài sự nỗ lực của từng thành viên Ban kiểm soát còn có sự nhiệt tình phối hợp rất hiệu quả của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, và các Phòng chuyên môn của Công ty.

6. Đề xuất, kiến nghị

Trên cơ sở giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty, số liệu báo cáo tài chính năm 2021, Ban kiểm soát đề xuất, kiến nghị:

- Tiếp tục tăng cường quản lý tài chính, quản lý hàng tồn kho, quản trị rủi ro, sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn nhằm đáp ứng tốt nhất cho sản xuất kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu.

- Tiếp tục tìm kiếm đối tác có tiềm năng để hợp tác trong lĩnh vực hạ tầng cụm công nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất và kinh doanh.

- Tăng cường sự phối hợp hoạt động giữa các phòng chuyên môn, nghiệp vụ trong hệ thống quản lý của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản trị đội ngũ cán bộ, nhân viên, nhất là kịp thời kiểm soát chi phí để giảm giá thành sản phẩm, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật hiện nay.

- Đề tăng cường nâng cao hơn nữa hiệu quả quản lý tại công ty, đối với các hoạt động như: Hoạt động đầu tư, mua sắm, sản xuất kinh doanh, quản lý công nợ... để nghị Ban lãnh đạo Công ty có thể nghiên cứu thành lập Ban kiểm soát nội bộ hoặc tùy điều kiện thực tế, phối hợp với các đơn vị tư vấn, chuyên gia bên ngoài để thực hiện (thuê kiểm toán) theo đúng quy định của nghị định 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 về kiểm toán nội bộ tại các Doanh nghiệp.

Trên đây là kết quả hoạt động của Ban kiểm soát, kết quả giám sát hoạt động, thẩm định tài chính và đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cổ đông trong năm 2021.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Ban kiểm soát Tập đoàn;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Lưu VT, BKS. *cmg*

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Minh Đợi

Số: 497/TT-HĐQTCSHB

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 24 tháng 6 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v phân phối lợi nhuận năm 2021, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về Giám sát đầu tư vốn Nhà nước vào DN, đánh giá hiệu quả và công khai tài chính của DN Nhà nước và DN có vốn Nhà nước;

Căn cứ Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ LĐ-TB&XH hướng dẫn về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần cao su Hoà Bình năm 2021;

Căn cứ văn bản số 371/CSVN-LĐTL ngày 03/3/2022 của Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam về việc xác nhận quỹ tiền lương năm 2021 của Công ty CP cao su Hoà Bình;

Căn cứ văn bản số 236/HĐQTCSVN-TCKT ngày 11/5/2022 của Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam về việc thoả thuận một số nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông năm 2022 của Công ty CP cao su Hoà Bình.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thống nhất phân phối lợi nhuận năm 2021; kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau :

I. Phân phối lợi nhuận năm 2021 :

- Lợi nhuận trước thuế :	22.209.209.712 đồng
- Lợi nhuận sau thuế được phân phối như sau:	22.071.619.351 đồng
+ Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (2,5 tháng lương):	12.900.000.000 đồng
+ Quỹ thưởng Người quản lý (1 tháng lương):	137.000.000 đồng
+ Trích Quỹ đầu tư phát triển:	4.034.619.351 đồng
+ Lợi nhuận để lại chưa phân phối:	5.000.000.000 đồng

Quỹ Khen thưởng phúc lợi và tiền thưởng viên chức quản lý theo hướng dẫn của Thông tư 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về Giám sát đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai tài chính của doanh nghiệp Nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước; Văn bản 1086/HĐQTCSVN-TCKT ngày 27/12/2021 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp

cao su Việt Nam về việc tạm trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi, Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp năm 2021, được tính như sau:

+ Tổng tiền lương thực hiện của người lao động năm 2021:	61.923.605.570 đồng
+ Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi (61.923.605.570đ/12T x 2,5T):	12.900.000.000 đồng
+ Tổng tiền lương Người quản lý năm 2021:	1.649.580.000 đồng
+ Trích thưởng Người quản lý (1.649.580.000đ /12T x1T):	137.000.000 đồng

II. Kế hoạch Phân phối lợi nhuận năm 2022

- II.1 Quỹ khen thưởng phúc lợi : Tối đa bằng 3 tháng lương người lao động.
 II.2. Quỹ thưởng Người quản lý : Tối đa bằng 1,5 tháng lương Người quản lý.
 II.3. Chia cổ tức: Tối thiểu bằng 3% vốn điều lệ.
 II.4. Quỹ đầu tư phát triển : Lợi nhuận còn lại.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCHC. *cb24*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *chuy*
 CHỦ TỊCH



Trần Khắc Chung
 Trần Khắc Chung

Số: 498/TT-HĐQTCSHB

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 24 tháng 6 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v chi trả tiền lương, thù lao HĐQT - BKS năm 2021, kế hoạch chi trả thù lao HĐQT - BKS năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về Giám sát đầu tư vốn Nhà nước vào DN, đánh giá hiệu quả và công khai tài chính của DN Nhà nước và DN có vốn Nhà nước;

Căn cứ Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ LĐ-TB&XH hướng dẫn về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần cao su Hoà Bình năm 2021;

Căn cứ văn bản số 371/CSVN-LĐTL ngày 03/3/2022 của Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam về việc xác nhận quỹ tiền lương năm 2021 của Công ty CP cao su Hoà Bình;

Căn cứ văn bản số 236/HĐQTCSVN-TCKT ngày 11/5/2022 của Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam về việc thoả thuận một số nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông năm 2022 của Công ty CP cao su Hoà Bình.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thống nhất chi trả tiền lương, thù lao HĐQT - BKS năm 2021; kế hoạch chi trả thù lao HĐQT - BKS năm 2022 như sau :

1. Tiền lương, thù lao HĐQT - BKS năm 2021 :

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021:

- | | |
|---|------------------|
| - Tiền thù lao HĐQT - KSV năm 2021 (12 tháng): | 163.200.000 đồng |
| - Tiền lương Trưởng BKS chuyên trách (7 tháng): | 167.580.000 đồng |
- (bằng tiền lương Kế toán trưởng)

2. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT- BKS năm 2022:

Kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022: **199.200.000 đồng**. Mức chi tiền thù lao cụ thể cho các thành viên, đề nghị giao cho Hội đồng quản trị quyết định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định. /

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCHC. CSB



Trần Khắc Chung

Số : 499/TT- HĐQTCSHB

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 24 tháng 6 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v đề cử Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cao su Hòa Bình được Đại hội đồng cổ đông thành lập theo quyết định ngày 20/4/2004 đã được sửa đổi bổ sung ngày 24/6/2021;

Căn cứ Quyết định số 212/QĐ-HĐQTCSHB ngày 25/6/2021 về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (Quy chế).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội về việc đề cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2022-2027 như sau :

1. Về Hội đồng quản trị :

- Theo Khoản 2, Điều 25 - Điều lệ công ty và khoản 7, Điều 9 Quy chế: Các cổ đông nắm giữ từ **50%** đến dưới **60%** được đề cử tối đa **05** (năm) thành viên.

Theo quy định trên, Người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty CP cao su Hòa Bình (nắm giữ 55% số cổ phần có quyền biểu quyết) đề cử : **05** người vào HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027. Thành phần như sau :

Số TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ	Ghi chú
1	Trần Khắc Chung	1968	Chủ tịch	
2	Nguyễn Văn Quang	1969	Phó TGD Công ty	
3	Bùi Phước Tiên	1956	Thành viên độc lập	
4	Võ Văn Tuấn	1966	Thành viên	
5	Nguyễn Hoàng Nam	1974	Thành viên	

2. Về Ban Kiểm soát :

- Theo Khoản 1, Điều 37 - Điều lệ công ty : Số lượng thành viên Ban kiểm soát phải có **03** (ba) thành viên.

- Theo Khoản 2, Điều 25 - Điều lệ công ty và khoản 7, Điều 9 Quy chế: Các cổ đông nắm giữ từ **50%** đến dưới **60%** được đề cử **03** (ba) thành viên.

Theo quy định trên, Người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty CP cao su Hoà Bình (nắm giữ 55% số cổ phần có quyền biểu quyết) đề cử : **03** người vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027. Thành phần như sau :

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ hiện nay	Ghi chú
01	Trần Minh Đợi	1967	Trưởng Ban	
02	Hoàng Quốc Hưng	1990	TV.BKS Công ty	CV. Ban TCKT Tập Đoàn
03	Huỳnh Thị Ngọc Thu	1983	TV.BKS Chuyên viên P. KHKD Công ty	

Trân trọng kính trình Đại hội!

(Ghi chú : Sơ yếu lý lịch cá nhân được đăng tải trên website Công ty tại địa chỉ : <http://www.horuco.com.vn> phần **Quan hệ cổ đông**)

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu: VT, TCHC. *copy*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Khắc Chung

Số : 500/TT-HĐQTCSHB

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 24 tháng 6 năm 2022

TỜ TRÌNH
Về việc bổ sung Điều lệ Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cao su Hòa Bình được Đại hội đồng cổ đông thành lập theo quyết định ngày 20/4/2004 đã được sửa đổi bổ sung ngày 24/6/2021;

Căn cứ văn bản số 231/HĐQTCSVN-KHĐT ngày 11/5/2022 của Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam về việc ý kiến về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty CP cao su Hoà Bình.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cao su Hòa Bình kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên chấp thuận bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty như sau:

Bổ sung vào **Điều 6: Vốn Điều lệ, cổ phần, cổ đông, khoản 8**: Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa trên thị trường chứng khoán Việt Nam tại Công ty là 35%.

Nội dung trước khi bổ sung	Nội dung sau khi bổ sung
<p>Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông</p> <p>1. Vốn điều lệ của Công ty là 302.066.220.000 đồng (Bằng chữ : Ba trăm lẻ hai tỷ, không trăm sáu mươi sáu triệu, hai trăm hai mươi nghìn đồng)</p> <p>Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 30.206.622 cổ phần (Ba mươi triệu, hai trăm lẻ sáu nghìn, sáu trăm hai mươi hai cổ phần), với mệnh giá là: 10.000 đồng/cổ phần;</p> <p>2. Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.</p> <p>3. Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua</p>	<p>Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông</p> <p>1. Vốn điều lệ của Công ty là 302.066.220.000 đồng (Bằng chữ : Ba trăm lẻ hai tỷ, không trăm sáu mươi sáu triệu, hai trăm hai mươi nghìn đồng)</p> <p>Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 30.206.622 cổ phần (Ba mươi triệu, hai trăm lẻ sáu nghìn, sáu trăm hai mươi hai cổ phần), với mệnh giá là: 10.000 đồng/cổ phần;</p> <p>2. Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.</p> <p>3. Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua</p>

Điều lệ này là cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông được quy định tại Điều 12, Điều 13 Điều lệ này.

4. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.

5. Tên, địa chỉ, số lượng cổ phần và các thông tin khác về cổ đông sáng lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho cổ đông và người khác với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác.

6. Công ty có thể mua cổ phần do chính công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành.

7. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác theo quy định của pháp luật.

Điều lệ này là cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông được quy định tại Điều 12, Điều 13 Điều lệ này.

4. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.

5. Tên, địa chỉ, số lượng cổ phần và các thông tin khác về cổ đông sáng lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho cổ đông và người khác với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác.

6. Công ty có thể mua cổ phần do chính công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành.

7. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác theo quy định của pháp luật.

8. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa trên thị trường chứng khoán Việt Nam tại Công ty là 35%.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Khắc Chung



TẬP ĐOÀN CN CAO SU VIỆT NAM
CÔNG TY CP CAO SU HÒA BÌNH

Số: .10.../TT-BKSCSHB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 10 tháng 5 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập ngày 29/3/2011;

Căn cứ Quyết định số 1773/QĐ-BTC ngày 12/11/2020 của Bộ Tài chính về việc chấp thuận cho doanh nghiệp Kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP cao su Hòa Bình.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, nhằm soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính kết thúc năm tài chính 2022 với nội dung cụ thể như sau:

1. Đề xuất tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Chọn đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín được Bộ Tài chính chấp thuận để thực hiện kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng;

- Là đơn vị có đội ngũ kiểm toán viên có năng lực trình độ và tính chuyên nghiệp cao, tích lũy nhiều kinh nghiệm kiểm toán BCTC theo quy định pháp luật hiện hành;

- Không xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán BCTC (việc kiểm toán phải thực hiện độc lập với tư vấn);

- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Với các tiêu thức lựa chọn nêu trên, Ban kiểm soát đề xuất lựa chọn một trong ba đơn vị Kiểm toán chuyên nghiệp sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam.

- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Định giá ASCO.

3. Bằng phương thức báo giá cạnh tranh, đề nghị Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị lựa chọn, giao cho Tổng Giám đốc thương thảo, ký kết hợp đồng thực hiện.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị;
- Lưu: VT, BKS. *Chy*

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Trần Minh Đợi
Trần Minh Đợi